

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM, THANH TỊNH, BÌNH ĐẲNG, GIÁC KINH**

Phúc giảng lần thứ ba: Cô Lưu Tổ Vân

Thời gian: 29/04/2024

Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Tập 45

Chư vị đồng tu tôn kính, chào mọi người. A-di-đà Phật!

Hôm nay, tôi tiếp tục nói về cảm ngộ học tập kinh văn phẩm thứ mười hai.

Cảm ngộ thứ tư: pháp môn Tịnh độ trì danh niệm Phật là pháp môn thù thắng “vạn người tu vạn người đi, vạn người đi vạn người chứng”.

Hết thầy pháp môn mà Phật đã nói, đều có thể liễu sanh tử, chứng bồ-đề, pháp nào cũng bình đẳng, không có cao thấp. Thế nhưng chúng ta cần phải hiểu rõ một vấn đề thế này: do nhân duyên thời tiết khác nhau, căn cơ chúng sanh khác nhau, điều này giống như chữa bệnh vậy, buộc phải bốc thuốc đúng bệnh thì mới có thể đạt được hiệu quả tốt nhất. Nếu thuốc không đúng bệnh, không những không chữa khỏi bệnh, mà còn sẽ khiến bệnh tình nặng thêm, thậm chí có thể làm chết người. Vì thế, hiện nay lão pháp sư ^{thượng} Tịnh ^{hạ} Không bao nhiêu năm qua luôn ra sức đề xướng tu học pháp môn Tịnh độ niệm Phật, có ý nghĩa đặc biệt là hợp thời và khế cơ.

Tôi sẽ nói rõ vấn đề này từ năm phương diện sau:

Thứ nhất, pháp môn Tịnh độ niệm Phật là pháp môn hợp thời, khế cơ nhất trong thời mạt pháp.

Nói chung, chúng sanh thời mạt pháp, thiện căn cạn, phước báo mỏng, nghiệp chướng nặng, duyên thoái chuyển nhiều, dù có thể tu hành, song rất khó chứng quả. Kinh Đại Tập nói: “Thời kỳ mạt pháp, ức ức người tu hành, hiếm có một người đắc đạo, chỉ dựa vào niệm Phật, được thoát sanh tử.” Điều này nói cho chúng ta biết: đức Phật sớm đã thấy rõ điều này, đã đặc biệt để lại thuốc đặc hiệu là pháp môn niệm Phật này cho chúng sanh thời mạt pháp chúng ta.

Đúng như lời đại sư Ấn Quang nói: “Một pháp Tịnh độ trùm khắp ba căn, lợi độn cùng nhau. Trên thì Quán Âm, Thế Chí, Văn-thù, Phổ Hiền không thể vượt ra ngoài; dưới thì ngũ nghịch thập ác, chủng tánh A-tỳ, cũng có thể dự vào trong. Nếu đức Như Lai không mở pháp môn này thì chúng sanh thời mạt, muốn ngay trong đời này liễu sanh thoát tử, hoàn toàn không có hy vọng.”

Lúc Phật pháp sắp diệt, kinh Lăng-nghiêm sẽ bị diệt đầu tiên, các kinh điển khác sẽ lần lượt diệt mất, cuối cùng còn lại kinh Vô Lượng Thọ trụ thế 100 năm, rộng độ người hữu duyên. Sau khi kinh này diệt, vẫn còn bốn chữ “A-di-đà Phật” trụ thế 100 năm, sau đó thế gian sẽ không có Phật pháp. Vì sao không để lại kinh điển khác? Điều này chứng tỏ kinh Vô Lượng Thọ là đúng “bệnh” nhất.

Cao tăng đương đại - pháp sư Đạo Nguyên nói: “Chúng sanh thời mạt pháp, không niệm Phật thì không thể liễu sanh tử; không niệm Phật thì không thể độ hữu tình.” Đây là lời chân thật.

Thực tế học Phật của chúng ta cũng đã chứng minh, pháp môn Tịnh độ niệm Phật là pháp môn hợp thời, khế cơ nhất trong thời kỳ mạt pháp.

Thứ hai, pháp môn Tịnh độ niệm Phật là pháp môn nhị lực, là pháp môn dễ hành.

Ở đây, chúng ta cần làm rõ một vấn đề, đây chính là Phật lực và tự lực, hai lực này có mối quan hệ gì? Chúng ta dùng tâm phàm phu, kiến giải phàm phu thì rất khó nói rõ vấn đề này, chúng ta vẫn là nghe xem lời của tổ sư đại đức nói như thế nào.

Đại sư Ấn Quang nói: “Thật ra, hết thấy pháp môn, chuyên cậy vào tự lực. Pháp môn Tịnh độ nương tựa thêm Phật lực. Hết thấy pháp môn, hoặc nghiệp sạch hết, mới liễu sanh tử. Pháp môn Tịnh độ, mang nghiệp vãng sanh, liền dự vào dòng thánh.”

“Vô lượng pháp môn trong Phật pháp, bất luận là pháp môn đại tiểu quyền thật, đều cần phải dùng giới định tuệ, đoạn tham sân si, khiến cho sạch hết chẳng sót, mới hòng liễu sanh thoát tử. Điều này khó như lên trời, không phải là điều mà phàm phu bị trói buộc như chúng ta có thể mong được dự phần. Nếu dùng chân tín thiết nguyện niệm Phật cầu sanh Tây Phương, thì bất luận công phu cạn sâu, công đức lớn nhỏ, đều có thể nương vào từ lực của Phật, vãng sanh Tây Phương.”

Hai đoạn này của đại sư Ấn Quang nói cho chúng ta biết điều gì? Nói cho chúng ta biết: Phật lực và tự lực cách nhau trời vực, không thể so sánh.

Người ngũ nghịch thập ác, trước khi lâm chung tướng địa ngục hiện ra, sanh lòng kinh sợ lớn, sám hối lớn, niệm Phật mười tiếng, cũng có thể được Phật tiếp dẫn vãng sanh. Lão pháp sư từng giảng về câu chuyện của Trương Thiện Hòa thời Đường:

Trương Thiện Hòa là một đồ tể giết trâu, lúc sắp mạng chung, vô số người đầu trâu đến đòi mạng ông, cảnh địa ngục hiện ra, ông kinh hãi vô cùng, la lớn cầu cứu. Lúc đó may mắn gặp được một vị thiện tri thức, khuyên ông lớn tiếng niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, ông lập tức tin theo, nói với vợ con không cầu khỏi bệnh, chỉ cầu vãng sanh. Một người chưa từng tiếp xúc với Phật Pháp, đích thân thấy A-di-đà Phật đến tiếp dẫn ông, an tường vãng sanh trong tiếng Phật hiệu. Ông là mang nghiệp vãng sanh, nhân đó siêu phàm nhập thánh. Phật lực không thể nghĩ bàn, điều này trong các pháp môn khác là không thể được.

Cao tăng cận đại - pháp sư Đàm Hư nói: “Pháp niệm Phật này, so với tham thiền, so với tu chỉ quán, so với tu Mật tông, thật sự là vượt xa và gần gũi hơn nhiều. Pháp môn niệm Phật, người người đều có thể hành, cũng không cần phải làm rõ giáo lý, chỉ cần chịu niệm, không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn, nhất định có thể sanh về nước Phật.”

Hơn nữa, pháp môn Tịnh độ lấy vọng trị vọng, thực hành dễ, thành công cao. Gọi là: ném viên thanh châu vào nước đục, nước đục không thể không trong; đặt câu Phật hiệu vào tâm loạn, tâm loạn không thể không thành Phật. Ban đầu tuy dùng vọng tâm niệm Phật, nhưng niệm lâu dần, vọng niệm dần dần tiêu trừ, chân tâm tự nhiên hiển lộ. Câu kệ của Hạ Liên lão nói rất hay: “Di-đà, Di-đà cứ niệm thẳng, thì ra Di-đà niệm Di-đà.” Cũng chính là lời trong chương Đại Thế Chí Bồ-tát Niệm Phật Viên Thông nói: “Không cần phương tiện, tự được khai tâm.” Chứng minh pháp môn niệm Phật là pháp môn nhị lực, thực hành dễ, thành công cao, là pháp môn dễ hành.

Thứ ba, thế giới Cực Lạc là Tịnh độ của Phật để vãng sanh nhất.

Các cõi Phật của mười phương chư Phật giáo hóa đều là Tịnh độ, nhưng muốn vãng sanh thì không hề dễ, buộc phải đoạn trừ kiến tư hoặc, có nơi thậm chí phải phá trừ vô minh rồi, mới có thể vãng sanh. Chỉ có giáo chủ của thế giới Tây Phương

Cực Lạc là A-di-đà Phật, có nhân duyên lớn với chúng sanh thế giới Ta-bà, từng phát thệ nguyện nói: Nếu có chúng sanh, muốn sanh về nước con, chí tâm tin ưa, cho đến mười niệm, nếu không được sanh, con không thành Chánh giác. “Chí tâm tin ưa” và “cho đến mười niệm” ở đây, là nói lòng mức độ, là sự bảo đảm độ khắp những người hữu duyên. Điều này giống như học sinh thi đại học vậy, có trường đại học chiêu sinh, điểm chuẩn rất cao, 400 điểm, 500 điểm mới trúng tuyển. “Trường đại học” thế giới Cực Lạc này, 150 điểm đã “trúng tuyển” rồi. Một khi “trúng tuyển” sẽ không “đuối học”, cho đến khi “tốt nghiệp”, ai nấy đều là học sinh giỏi.

Đoạn này có nghĩa là gì? Chính là nói, vãng sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, chính là Bồ-tát A-duy-việt-trí chứng ba thứ bất thoái chuyển. “Tốt nghiệp” chính là thành Phật, bạn nói có phải là học sinh giỏi hay không? Vì sao lại như thế? Đây là do nguyện lực đại từ đại bi của A-di-đà Phật mà thành.

Đại sư Trí Giả trong Tịnh Độ Thập Nghi Luận ấn chứng rằng: ba vị Bồ-tát ở Ấn Độ xưa tu Duy Thức quán là Vô Trước, Sư Tử Giác và Thế Thân, các ngài phát nguyện vãng sanh nội viện trời Đâu-suất, đó là Di-lặc Tịnh độ. Các ngài ước hẹn với nhau, ai vãng sanh trước, ba năm sau trở về báo tin. Sau đó ngài Sư Tử Giác vãng sanh trước, đi rồi rút cuộc không trở lại. Kế đó, ngài Thế Thân viên tịch, ba năm sau trở về báo tin rằng, đã đến nội viện trời Đâu-suất, nghe Bồ-tát Di-lặc giảng một pháp tòa xong, nhiễu Phật ba vòng, liền trở về thế gian, đã là ba năm. Ngài Sư Tử Giác vì tham luyến niềm vui trên trời, nên không vào nội viện Đâu-suất. Ngài Vô Trước nghe xong, liền đổi lời thệ nguyện, cầu sanh Cực Lạc.

Lão pháp sư ^{thượng} Tịnh ^{hạ} Không răn dạy chúng ta: sanh Di-đà Tịnh độ dễ, sanh Di-lặc Tịnh độ khó. Chúng sanh thời mạt pháp như chúng ta, nên nghiêm túc cân nhắc một phen, đừng mong cầu quá cao xa, bỏ dễ cầu khó.

Thế giới Tây Phương Cực Lạc là Tịnh độ của Phật dễ vãng sanh nhất.

Thứ tư, pháp môn Tịnh độ niệm Phật là pháp môn một đời thành tựu.

Phật nói hết thấy pháp môn đều có thể liễu thoát sanh tử, có điều các pháp môn khác, bậc thượng căn lợi khí có thể một đời liễu thoát sanh tử, người căn cơ trung hạ cần trải qua nhiều kiếp tu hành mới có thể liễu sanh tử thoát luân hồi. Pháp môn có thể giúp chúng sanh một đời giải quyết vấn đề sanh tử, duy chỉ có pháp môn

Tịnh độ niệm Phật, không có pháp môn thứ hai, xin chú ý hai cụm từ “một đời” và “duy chỉ có”.

Kinh Vô Lượng Thọ là pháp môn thù thắng đệ nhất mà mười phương chư Phật giáo hóa chúng sanh, thành tựu chúng sanh, bởi vì có một số người không chịu tin, nên mới dạy cho họ pháp môn khác. Cho nên có thể nói thế này, các kinh điển khác, các pháp môn khác, là nói cho những người không tin kinh Vô Lượng Thọ, không tin pháp môn Tịnh độ niệm Phật. Tuy nhiên, nói tới nói lui, bất luận bạn tu học bộ kinh điển nào, bất luận bạn tu học pháp môn nào, cuối cùng vẫn phải quay về kinh Vô Lượng Thọ, quay về pháp môn Tịnh độ niệm Phật. Bởi vì thời kỳ mạt pháp thì Tịnh độ thành tựu, đây là quy luật phát triển của lịch sử Phật giáo, không thay đổi theo ý chí của bất kỳ người nào. Người thật sự có đại phước báo, chịu tin tưởng, thì gợn gàng dứt khoát, một đời liền thành tựu! Người học Phật có thể trong một đời gặp được bộ kinh này, pháp môn này, có thể theo đó mà tu hành, thì phước báo của bạn không biết là do tu từ đời nào mà có, bạn một đời này chắc chắn thành tựu!

Pháp môn Tịnh độ niệm Phật là pháp môn một đời thành tựu.

Thứ năm, pháp môn Tịnh độ niệm Phật là pháp môn thù thắng “vạn người tu vạn người đi, vạn người đi vạn người chứng”.

Chúng ta trước hết hãy giải thích một chút “vạn người tu vạn người đi, vạn người đi vạn người chứng”. Ý nghĩa của hai câu này là: một vạn người tu pháp môn Tịnh độ niệm Phật, một vạn người vãng sanh thế giới Cực Lạc, không sót một ai; một vạn người vãng sanh thế giới Cực Lạc, một vạn người chứng quả, không sót một ai.

Tình hình thực tế là: người niệm Phật nhiều, người vãng sanh ít. Có cao tăng đại đức nói, một vạn người tu pháp môn Tịnh độ niệm Phật, người vãng sanh thế giới Cực Lạc chỉ có ba đến năm người, có người thậm chí nói chỉ có một hai người. Đây là thế nào? Cổ thánh tiên hiền nói tu pháp môn này là pháp môn thù thắng “vạn người tu vạn người đi, vạn người đi vạn người chứng”, là đang nói dối đó sao? Không phải, các ngài nói là lời chân thật. Vậy là cao tăng đại đức nói sai sao? Cũng không phải. Lời các ngài nói: ba đến năm người, hoặc một đến hai người, phù hợp với tình hình chân thật của thực tế.

Vì sao lại xuất hiện tình huống như vậy? Nhìn lại kinh nghiệm học Phật hơn 20 năm, tôi xin nói những thể hội thô thiển của chính mình cho các đồng tu nghe, chỉ để tham khảo.

Thứ nhất, không phải là vấn đề phương pháp, mà là vấn đề phương hướng.

Tôi học Phật hơn 20 năm, vẫn luôn tu học pháp môn Tịnh độ niệm Phật, không đổi đề mục, không rẽ sang hướng khác, tôi đã được lợi ích. Trong quá trình này, có hai phương hướng: một phương hướng là chủ trương “thâm nhập một môn, huân tu lâu dài”; một phương hướng khác là chủ trương “học rộng nghe nhiều”. Cùng là cao tăng đại đức có tầm ảnh hưởng của Tịnh độ tông, song lý niệm lại khác nhau, điều này không có gì đáng trách. Tuy nhiên, nếu công khai và ngấm ngầm phê bình, thậm chí công kích đối phương thì không được rồi. Chẳng phải là nói “tăng khen tăng thì Phật pháp hưng” đó sao, tại sao lại tăng phỉ báng tăng?

“Thâm nhập một môn, huân tu lâu dài” và “học rộng nghe nhiều” là vấn đề phương pháp, hay là vấn đề phương hướng? Cá nhân tôi cho rằng, không phải là vấn đề phương pháp, mà là vấn đề phương hướng. Đây là một vấn đề mang tính định hướng cần chúng ta hết lòng nghiêm túc nhìn nhận. Tịnh độ tông định hướng về đâu? Đừng xác định sai phương hướng. Định hướng đúng thì vô lượng vô biên chúng sanh sẽ quay về Cực Lạc, định hướng sai thì vô lượng vô biên chúng sanh sẽ luân hồi nhiều kiếp. Nhân quả này bạn gánh vác nổi không?

Thứ hai, tu học pháp môn Tịnh độ niệm Phật, quý ở một chữ “chuyên”.

Lão pháp sư ^{thượng} Tịnh ^{hạ} Không giáo huấn chúng ta: chúng ta đời này nếu thật sự muốn vãng sanh thì phải có sự nắm chắc 100%, chính là một chữ “chuyên”. Không có bí quyết nào khác, chính là một chữ “chuyên”.

Chuyên tín: đối với pháp môn Tịnh độ niệm Phật sanh khởi tín tâm;

Chuyên nguyện: nhất định phải phát nguyện cầu sanh Tịnh độ, hơn nữa phải phát đại nguyện, phát nguyện bồ-đề;

Chuyên niệm: chính là chuyên niệm A-di-đà Phật.

Lão pháp sư nói với chúng ta, bạn chuyên đến tột cùng thì bạn sẽ thông. Kết nối với A-di-đà Phật được rồi, bạn còn lo không thể vãng sanh ư? Cho nên, pháp

môn niệm Phật không có bí quyết nào khác, chỉ là chuyên, tạp là sai lầm, cho rằng tu nhiều pháp môn thì sẽ đảm bảo, đó là cách nhìn của phàm phu.

Không phải nói “học rộng nghe nhiều” là không tốt, mà là nói khi nào “học rộng nghe nhiều”. Bạn tu đến tự tánh hiện tiền rồi, trí tuệ khai mở rồi, bạn hãy học rộng nghe nhiều, giống như Thiện Tài đồng tử 53 lần tham học vậy.

Còn một vấn đề khác cũng cần phải làm rõ một chút, đó là có người hiểu sai nghĩa chân thật của câu “thâm nhập kinh tạng, trí tuệ như biển”. Họ hiểu “thâm nhập kinh tạng” thành “đọc nhiều kinh sách”; cho rằng đọc càng nhiều kinh điển càng tốt, điều này chắc chắn là đã rơi vào hiểu lầm. Chúng ta phải “khéo hiểu nghĩa chân thật của Như Lai” thì mới có thể “trí tuệ như biển” được. Hãy ghi nhớ kỹ, chúng ta không được hiểu sai nghĩa chân thật của Như Lai, không được hiểu lầm nghĩa chân thật của Như Lai, không được xuyên tạc nghĩa chân thật của Như Lai. Tu học Phật pháp không giống với nghiên cứu học vấn thế gian, mà là thông một kinh, hết thầy kinh đều thông.

Vấn đề nói trên là một vấn đề mang tính then chốt, hy vọng các đồng tu kết hợp với tình hình tu học của chính mình, nghiêm túc suy nghĩ vấn đề này. Chỉ mong các đồng tu đừng đi đường vòng, đừng đi sai đường.

Thứ ba, tu học pháp môn Tịnh độ niệm Phật không thuần, không tịnh, mà hoài nghi, gián đoạn, xen tạp, không thiếu một thứ nào.

Trong kinh nghiệm học Phật hơn 20 năm của tôi, trong số các đồng tu tu pháp môn Tịnh độ niệm Phật mà tôi tiếp xúc, người thật sự làm được “ba không” (không hoài nghi, không gián đoạn, không xen tạp) chỉ đếm trên đầu ngón tay. Giải thích hai từ “thật sự” này như thế nào? “Thật sự” mà tôi nói, dùng hai chữ để hình dung, chính là “thuần” và “tịnh”. “Thuần” chính là chuyên nhất không tạp; “tịnh” chính là sạch sẽ, thanh khiết, không có tạp nhiễm.

Vì sao lại xuất hiện tình huống này? Theo sự quan sát nhiều năm của tôi, có những tình huống sau:

1. Không xác định rõ mục tiêu đời người và mục tiêu tu học, không tìm đúng vị trí của chính mình, không biết mình muốn gì, mơ mơ hồ hồ sống qua ngày.

2. Thích chạy khắp các đạo tràng, chuộng náo nhiệt, không chịu được cô đơn vắng lặng.

3. Xuôi theo trào lưu, cuốn theo chiều gió, gió gì cũng có thể thổi họ đi.
4. Không phân biệt được thật giả, thiện ác, mù quáng bái sư, nhiều thầy chỉ dạy.
5. Mù quáng sùng bái “đại đức”, “người nổi tiếng”, không có trí tuệ, bị lừa gạt mà vẫn không biết rút ra bài học.
6. Mong cầu quá nhiều, tham dục khó lấp đầy, vọng niệm bay tán loạn.
7. Chỉ treo suông một biển hiệu “tu học pháp môn Tịnh độ niệm Phật”, mà tin không sâu, nguyện không thiết, làm không hết lòng.

Các đồng tu, các bạn hãy đối chiếu lại chính mình, bạn thuộc loại nào vậy?

Tóm lại, những điều đã nói trên, các đồng tu đã hiểu rõ chưa? Tại sao pháp môn Tịnh độ niệm Phật “vạn người tu vạn người đi, vạn người đi vạn người chứng”, cực kỳ thù thắng, mà người vãng sanh lại chỉ có ba đến năm người, thậm chí chỉ có một hai người? Nếu bạn đã tìm thấy đáp án, và đang dốc lòng làm, tôi xin tùy hỷ công đức của bạn, chúc mừng bạn, vấn đề giải quyết sanh tử trong đời này của bạn có hy vọng rồi.

Cảm ngộ thứ năm: nhiếp thọ công đức của A-di-đà Phật thành công đức của chính mình.

Mới nghe lời này, có người sẽ nói, đây chẳng phải là chuyện huyền hoặc sao? Cũng có người sẽ nói, đây chẳng phải là nằm mơ giữa ban ngày sao? Tôi nói với bạn, đây không phải là chuyện huyền hoặc, cũng không phải là nằm mơ giữa ban ngày, đây là việc hoàn toàn có thể làm được, chỉ cần bạn chịu làm.

Về vấn đề này, tôi xin đưa ra một số nhận thức trên các phương diện sau, để mọi người tham khảo. Cái nào phù hợp với bạn, hãy chọn lấy; cái nào không thích hợp với bạn, hãy bỏ đi.

Thứ nhất, tại sao phải nhiếp thọ công đức của A-di-đà Phật thành công đức của chính mình?

Câu trả lời rất đơn giản: vì để đồng tâm, đồng nguyện, đồng đức, đồng hạnh với A-di-đà Phật. Tóm lại một câu: vĩnh viễn cùng một “tần số” với A-di-đà Phật. Nhiếp thọ công đức của A-di-đà Phật trở thành công đức của chính mình, chúng ta

liền có công đức giống như A-di-đà Phật. Có công đức như vậy, mới có thể phục vụ chúng sanh khổ nạn thời mạt pháp tốt hơn.

Thứ hai, chúng ta có thể nhiếp thọ công đức của A-di-đà Phật thành công đức của chính mình không?

Có thể, khẳng định là có thể. Có hai điều kiện: một là bạn chịu nhiếp thọ, bạn bằng lòng nhiếp thọ; hai là bạn tin rằng chính mình nhất định có thể nhiếp thọ.

Nếu bạn nói: tôi không được, công đức của A-di-đà Phật tôi làm sao có thể nhiếp thọ được? Vậy thì bạn thật sự không thể nhiếp thọ rồi. Vì sao vậy? Bởi vì “hết thầy pháp do tâm tưởng sanh”, chính bạn đã đóng cái “cửa” nhiếp thọ này lại rồi. Ai đã đóng vậy? Chính bạn đóng. Ai làm chướng ngại? Chính bạn làm chướng ngại.

Thứ ba, chúng ta làm thế nào để nhiếp thọ công đức của A-di-đà Phật thành công đức của chính mình?

Thật thà niệm A-di-đà Phật. Có người sẽ hỏi: chỉ đơn giản như vậy, chỉ dễ dàng như vậy thôi sao? Đúng vậy, chỉ đơn giản như vậy, chỉ dễ dàng như vậy, đạo lớn cực đơn giản. Đại pháp vô thượng chính là bốn chữ: A-di-đà Phật. Phật pháp chính là sự không thể nghĩ bàn chân thật như thế! Tin hay không tùy bạn.

Đại sư Ngẫu Ích trong Di-đà Yếu Giải có một câu nói vô cùng quan trọng: nếu hành giả có thể tin sâu nguyện thiết, trì niệm Phật hiệu, bạn liền nhiếp thọ toàn bộ công đức của Phật trở thành công đức của chính bạn.

Các đồng tu, đây chính là thánh ngôn lượng hàng thật giá thật! Lời này xuất phát từ miệng của tổ sư Tịnh tông chúng ta, bạn còn nghi ngờ sao?

Những năm qua tu học pháp môn Tịnh độ niệm Phật, tôi có một thể hội sâu sắc: thế giới Cực Lạc là một thế giới không thể nghĩ bàn, làm thế nào để nhận thức thế giới Cực Lạc? Có hai con đường để đi: một con đường là thân chứng, một con đường là ngưỡng tin. Tình hình thực tế là, người có thể thân chứng rất cuộc số lượng không nhiều; có người lại không chịu tin lời Phật nói, như vậy thì phiền phức rồi. Thân chứng, ngưỡng tin, hai con đường này bạn đi thông con đường nào cũng đều thành tựu. Nếu bạn vừa không thể thân chứng, lại vừa không thể ngưỡng tin lời Phật nói, dựa vào tri kiến phàm phu của chính mình mà tu học và lý giải Phật pháp, muốn tu học có thành tựu, thì hãy đợi đến năm con lừa đi!

Loại người này cũng sẽ không nhiếp thọ công đức của A-di-đà Phật thành công đức của chính mình được, vì sao vậy? Bởi vì họ không biết hàng, họ coi vàng thật thành đồng sắt, họ không có tuệ nhãn, làm sao nhận ra châu báu?

Thứ tư, người tin nhận pháp môn Tịnh độ niệm Phật cũng là không thể nghĩ bàn.

Thế giới Tây Phương Cực Lạc là một thế giới không thể nghĩ bàn; pháp môn Tịnh độ niệm Phật là pháp môn khó tin không thể nghĩ bàn; người tu học pháp môn Tịnh độ niệm Phật là người siêu trí tuệ không thể nghĩ bàn. Tại sao lại nói như vậy? Xin nói về nhận thức của tôi:

Một là họ thuận theo trào lưu phát triển của lịch sử Phật giáo.

Từ 3.000 năm trước, Phật đã nói cho chúng ta trình tự phát triển của Phật giáo rồi. Thời kỳ chánh pháp, giới luật thành tựu; thời kỳ tượng pháp, Thiền định thành tựu; thời kỳ mạt pháp, Tịnh độ thành tựu. Chúng ta sống trong thời kỳ mạt pháp, tu học pháp môn Tịnh độ niệm Phật là sự lựa chọn tốt nhất cực kỳ an ổn.

Hai là sự lựa chọn của họ phù hợp với lời dạy bảo của tổ sư.

Đại sư Ấn Quang là tổ sư của Tịnh độ tông, ngài là Bồ-tát Đại Thế Chí tái lai. Ngài đến thế giới Ta-bà chỉ có một nhiệm vụ: lựa chọn pháp môn tu học cho chúng sanh thời mạt pháp. Ngài đã lựa chọn pháp môn Tịnh độ trì danh niệm Phật cho chúng ta.

Ba, họ là đệ tử đệ nhất được Phật thọ ký thành Phật.

Kinh Vô Lượng Thọ là một bộ kinh thỏa mãn bốn hoài của Phật mà bậc đạo sư của hai cõi là Thích-ca Mâu-ni Phật và A-di-đà Phật cùng nhau tuyên giảng. Cơ duyên thành Phật của chúng sanh đã chín muồi, đây là việc mà Phật trông mong, đợi chờ trong vô lượng kiếp. Hiện nay rốt cuộc có thể tuyên giảng bộ đại kinh này rồi, Phật vui biết bao! Bậc đạo sư của hai cõi đều thọ ký thành Phật cho những đệ tử này. Đây là việc trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được!

Bốn là họ đời này thành Phật, thật sự là không thể nghĩ bàn.

Phật pháp không thể nghĩ bàn; pháp môn Tịnh độ niệm Phật không thể nghĩ bàn; người tin nhận phụng hành không thể nghĩ bàn; nghiệp báo không thể nghĩ bàn; quả báo không thể nghĩ bàn; dùng thân phàm phu vãng sanh thế giới Cực Lạc, chính

là Bồ-tát A-duy-việt-trí, địa vị ngang hàng với Quán Âm, Thế Chí, không thể nghĩ bàn; trì một danh hiệu Phật, hết thấy chư Phật mười phương đều hộ niệm, không thể nghĩ bàn; 25 vị Bồ-tát hộ niệm, không thể nghĩ bàn; một đời thành Phật, không thể nghĩ bàn.

Nói không hết sự không thể nghĩ bàn...

Năm là họ không hay không biết đã nhiếp thọ công đức của A-di-đà Phật trở thành công đức của chính mình.

Vì sao lại nói như vậy? Bởi vì họ là người niệm Phật. Công đức niệm Phật không thể nghĩ bàn. Sự gia trì của Phật đối với người niệm Phật có gia trì rõ rệt và gia trì âm thầm. Sự gia trì âm thầm đó là trong sự không hay không biết, sự gia trì đó thường không dễ nhận ra. Có đồng tu sẽ hỏi: vậy làm sao biết được là có gia trì? Hãy xem kết quả! Xin đưa ra ví dụ:

Năm 2000, tôi bệnh tình nguy kịch, lại vì dị ứng thuốc nên không thể dùng thuốc điều trị, do vậy tôi phải đối mặt với cái chết bất kỳ lúc nào. Chính trong năm đó, tôi nghe được Phật pháp, bắt đầu đọc kinh Vô Lượng Thọ, niệm A-di-đà Phật. Không hay không biết, bệnh của tôi đã khỏi một cách kỳ diệu, đặc biệt là các vết ban đỏ trên mặt và thân thể cũng biến mất một cách kỳ diệu. Đã khỏi bằng cách nào vậy? Niệm Phật khỏi bệnh. Một người phải đối mặt với cái chết bất kỳ lúc nào như tôi, rốt cuộc đã kỳ diệu sống sót. Hai mươi ba năm đã trôi qua, đến nay tôi vẫn sống khỏe mạnh. Đây lẽ nào chẳng phải là kết quả của Phật lực gia trì sao? Nếu không giải thích như vậy thì giải thích như thế nào đây?

Sự gia trì và hộ niệm của Phật đối với người niệm Phật, công đức vô lượng vô biên. Công đức này, vô lượng kiếp lại vô lượng kiếp cũng nói không hết. Cha mẹ bảo hộ chúng ta, chỉ là một đời một kiếp. Chư Phật Như Lai hộ niệm chúng ta là vô lượng kiếp, các ngài luôn đi theo bạn, cho đến khi bạn thành Phật. Sự to lớn của ân đức này không lời nào có thể diễn tả. Cho nên chúng ta nói:

A-di-đà Phật là người thân của chúng ta;

A-di-đà Phật là người thân duy nhất của chúng ta;

A-di-đà Phật là người thân duy nhất mà chúng ta có thể nương tựa.

Cảm ngộ thứ sáu: 12 Quang Phật chính là bản thân chúng ta.

Một bóng đèn nữa lại sáng lên: 12 Quang Phật là chính chúng ta. Lời này không phải khoác lác, đây là lời chân thật, tin hay không tùy bạn.

Tại sao lại nói như vậy?

Mười hai Quang Phật chính là 12 danh hiệu của A-di-đà Phật. Điều chúng ta khá quen thuộc đó là: A-di-đà Phật gọi là Vô Lượng Thọ Phật; hiện nay học tập kinh văn phẩm thứ mười hai, chúng ta lại biết được 12 danh hiệu của A-di-đà Phật, ngoài Vô Lượng Thọ Phật ra, còn có Vô Lượng Quang, Vô Biên Quang, Vô Ngại Quang, Vô Đẳng Quang, Trí Tuệ Quang, Thường Chiếu Quang, Thanh Tịnh Quang, Hoan Hỷ Quang, Giải Thoát Quang, An Ẩn Quang, Siêu Nhật Nguyệt Quang, Bất Khả Tư Nghị Quang.

Mọi người có thể nghĩ như thế này: 12 Quang Phật là danh hiệu của A-di-đà Phật, danh hiệu của A-di-đà Phật là danh hiệu của chính chúng ta. Vậy thì danh hiệu 12 Quang Phật của A-di-đà Phật chẳng phải cũng là danh hiệu của chính chúng ta đó sao? A-di-đà Phật không chỉ có 12 danh hiệu này, mà danh hiệu của ngài vô lượng vô biên, danh hiệu của chúng ta cũng vô lượng vô biên.

Có lẽ có đồng tu sẽ nói: Ôi chao, chúng ta đâu có giống 12 Quang Phật? Tôi cũng nói: Không giống. Tôi là nói hiện tại tạm thời không giống, nhưng chúng ta có thể nỗ lực mà. Mười hai Quang Phật là từ người mà tu thành, các ngài có thể tu thành, chúng ta cũng nhất định có thể tu thành.

Tiểu viện Lục Hòa mỗi ngày xướng 12 Quang Phật, tiểu viện Lục Hòa mỗi ngày được Phật quang chiếu rọi. Tiểu viện Lục Hòa tường hòa như thế, giống như một ốc đảo xanh trong vùng hoang mạc mênh mông. Chỉ mong tiểu viện Lục Hòa có thể mang lại một chút an bình cho thế giới chim kêu quạ噪 này. Tiết học này giao lưu đến đây, cảm ơn mọi người. A-di-đà Phật!